TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ LĨNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 16/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1 - Bà Nông Diệu Huế.
2 - Bà La Thị Nga.
Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 24/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 02/5/2018 đối với:

*** Bị cáo: Trương Văn H**, tên gọi khác: không có. Sinh ngày: 17/5/1991 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; con ông Trương Văn C, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1950; có vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Trà Lĩnh *(có mặt tại tòa)*.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Đinh Thị T, sinh năm 1995, trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(có mặt)*.

2. Ông Trương Văn C, sinh năm 1957, trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(có mặt)*.

*** Những người làm chứng:**

1.Anh Lục Văn K, sinh năm 1976; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(có mặt)*.

2. Anh Phan Văn D, sinh năm 1989; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(vắng mặt)*.

3. Anh Nông Văn C, sinh năm 1984; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(vắng mặt)*.

4. Anh Nông Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(vắng mặt)*.

5. Anh La Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 31/01/2018, Đồn biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh bắt quả tang Trương Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phan Văn D là người cùng xóm, thu giữ 05 (năm) gói nhỏ chất bột vón cục màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá Goldlion của Trương Văn H.

Ngày 01/02/2018, Công an huyện T tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng đã thu giữ của Trương Văn H. Kết quả toàn bộ số chất bột màu trắng trong năm gói nhỏ có trọng lượng tịnh là **0,25g***(không phẩy hai năm gam).* Sau khi cân xong tiến hành tách lấy mẫu vật trên hai cục bột màu trắng làm mẫu vật để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 51/GĐMT ngày 28/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "***Mẫu vật gửi giám định vụ Trương Văn H, bắt quả tang thu giữ ngày 31/01/2018 tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng là ma túy, loại Heroin".***

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn H khai nhận bản thân đã nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016. Từ đầu năm 2018, H nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho nhiều con nghiện cùng xóm để kiếm lời. Cụ thể:

- Bán cho anh Lục Văn K 02 lần được 200.000 đồng;
- Bán cho anh Nông Văn C 02 lần được 200.000 đồng;
- Bán cho anh Nông Văn H 01 lần được 100.000 đồng;
- Bán cho anh La Văn T 01 lần được 80.000 đồng.

Ngoài ra, thỉnh thoảng H có nhờ Phan Văn D là người cùng xóm trông con cho H nên H có chia ma túy cho D sử dụng.

Nguồn ma túy là do H trực tiếp đến nhà ông Trần Văn T, sinh năm 1951, trú tại xóm P, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua. Tuy nhiên, khi giao dịch mua bán ma túy, H đứng ở ngoài cửa sổ, người ở trong nhà chỉ hé cánh cửa sổ để nhận tiền và đưa ma túy cho H nên H không nhìn thấy mặt và không biết ai bán ma túy cho mình.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 02/CTr-VKSTL ngày 23/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H thừa nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng và khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2016, từ đầu năm 2018, bị cáo đã nhiều lần đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện ở cùng xóm để kiếm lời. Khi tiến hành bắt giữ bị cáo, Công an có thu giữ 01 điện thoại di động màu trắng hồng, nhãn hiệu FORME. Đây là điện thoại của vợ bị cáo tên là Đinh Thị T đưa cho bị cáo để tiện liên lạc với con vì trong thời gian này vợ bị cáo đang đi làm công nhân ở tỉnh Thái Nguyên, vì vậy, mong Tòa tuyên trả lại

chiếc điện thoại cho vợ của bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị T trình bày: Tôi là vợ của bị cáo H, ngày 31/01/2018 chồng tôi bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi tiến hành bắt, Cơ quan chức năng có thu giữ 01 điện thoại di động màu hồng, tôi không nhớ là điện thoại nhãn hiệu gì vì tôi mua khá lâu rồi. Đây là điện thoại của tôi đưa cho chồng tôi để tôi tiện liên lạc với con vì trong thời gian này tôi đang đi làm công nhân ở tỉnh Thái Nguyên. Do vậy, mong Tòa trả lại chiếc điện thoại cho tôi.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trương Văn C trình bày: Tôi là bố đẻ của bị cáo H, ngày 31/01/2018 con tôi là Trương Văn H bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi tiến hành bắt, Cơ quan chức năng có thu giữ trên người H số tiền 1.690.000đ *(Một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)*. Đây là số tiền tôi đưa cho H để H đi mua máy bừa về sử dụng cho gia đình. Do vậy, mong Tòa tuyên trả lại cho tôi số tiền trên. Ngoài ra, tôi không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, nhân chứng Lục Văn K khai:*"Số ma túy tôi sử dụng là mua của anh H ở xóm Cốc Cáng 02 lần với tổng số tiền 200.000đ. Khi tôi đưa tiền, anh H đưa hàng (Heroin) cho tôi được gói trong giấy vở học sinh màu trắng xanh"*.

Tại phiên tòa, nhân chứng La Văn T khai: *"Tôi được mua ma túy với em Trương Văn H là người cùng xóm với tôi 01 (một) lần với số tiền là 80.000đ"*.

Ngoài ra, các nhân chứng Nông Văn H, Nông Văn C vắng mặt tại tòa nhưng tại các lời khai của họ tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án đều khai nhận được mua ma túy với Trương Văn H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và đề nghị: áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên mà chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Trà Lĩnh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 31/01/2018, Đồn biên phòng

cửa khẩu Trà Lĩnh bắt quả tang Trương Văn H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phan Văn D, thu giữ 05 (năm) gói nhỏ để trong vỏ bao thuốc lá với trọng lượng là 0,25g. Tại bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu vật gửi giám định vụ Trương Văn H là ma túy, loại Heroin*". Tại Cơ quan điều tra và tại Tòa, Trương Văn H khai nhận bản thân đã nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016. Từ đầu năm 2018, H nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho nhiều người cùng xóm để kiếm lời. Cụ thể, bán cho anh Lục Văn K 02 lần được 200.000đ; bán cho anh Nông Văn C 02 lần được 200.000đ; bán cho anh Nông Văn H 01 lần được 100.000đ; bán cho anh La Văn T 01 lần được 80.000đ. Tổng cộng bị cáo đã bán ma túy được số tiền **580.000** đồng.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo Trương Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để xử lý nghiêm người phạm tội.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[5]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 năm tù là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử và nằm trong khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên cần chấp nhận.

[6]. *Về hướng xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi vật chứng vụ Trương Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi vật chứng thu giữ tại nơi ở của Trương Văn H ngày 31/01/2018 (xi lanh). Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản; 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi xi lanh thu giữ của Trương Văn H ngày 31/01/2018. Mặt sau có chữ ký của Trương Văn H; 01 (một) phong bì thư đã mở mặt trước ghi: Tang vật thu giữ của Trương Văn H, bị bắt ngày 31/01/2018, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T; 01 vỏ bao thuốc lá GOLDLION màu vàng;

Số vật chứng trên liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn H nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu FORME, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là điện thoại của chị Đinh Thị T, qua xét hỏi tại phiên tòa xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, do vậy trả lại cho chị T quản lý sử dụng.

- 01 (một) phong bì thư dán kín mặt trước ghi 1.690.000đ *(một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tạm giữ của Trương Văn H ngày 31/01/2018, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản. Qua xét hỏi tại phiên tòa, xác định số tiền 580.000đ là tiền do bị cáo H bán ma túy cho các con nghiện mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền còn lại 1.110.000đ là tiền của ông Trương Văn C đưa cho bị cáo H đi mua máy bừa về sử dụng cho gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy trả lại cho ông C quản lý sử dụng là có căn cứ.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Trương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Bị cáo Trương Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn H **08** *(tám)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi vật chứng vụ Trương Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/01/2018 tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT công an huyện T, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi vật chứng thu giữ tại nơi ở của Trương Văn H tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 31/01/2018 (xi lanh). Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản; 01 (một) phong bì thư được dán kín. Mặt trước phong bì thư ghi xi lanh thu giữ của Trương Văn H tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 31/01/2018. Mặt sau có chữ ký của Trương Văn H; 01 (một) phong bì thư đã mở mặt trước ghi: Tang vật thu giữ của Trương Văn H, sinh ngày 17/5/1991 tại xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, bị bắt ngày 31/01/2018, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá GOLDLION màu vàng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 580.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho chị Đinh Thị T 01 (một) điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu FORME, điện thoại đã qua sử dụng. (*Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng).*

- Trả lại cho ông Trương Văn C số tiền 1.110.000đ (một triệu một trăm mười nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. *(Toàn bộ số tiền trên hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng).*

4. Về án phí: Bị cáo Trương Văn H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- VKSND huyện Trà Lĩnh;
- Công an huyện Trà Lĩnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có ql, nv liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thụ